

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HS-ST

Ngày: 29 – 11 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Nhưng

Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Điệp – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/TLST-HS ngày 06 – 10 – 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn Ng** Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 11 – 8 – 1989; Nơi sinh: Xã Kh, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã Kh, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đào Xuân T và bà Trần Thị H; Anh chị em ruột: Có 04 người (bị cáo là con thứ nhất trong gia đình); Vợ: Nguyễn Thị M; Con: 01 con (sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị cáo:

Ông Hoàng Minh H1

Sinh ngày: 19 – 5 – 1952; Nơi cư trú: Thôn P, xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu (Giấy ủy quyền ngày 28 – 11 – 2017).

Có mặt.

Người đại diện gia đình người bị hại:

Ông Trần Hữu Đ (Bố đẻ của người bị hại)

Sinh ngày: 4 – 4 – 1968; Nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh;
Nghề nghiệp: Làm ruộng (Các giấy ủy quyền ngày 28 – 11 – 2017).

Có mặt.

(Người bị hại là Anh Trần Hữu N đã chết)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phan Thị D (Mẹ đẻ của người bị hại)

Sinh ngày: 02 – 9 – 1971; Nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có mặt.

2. Ông Đào Xuân T (bố đẻ bị cáo)

Sinh ngày: 07 – 6 – 1963; Nơi cư trú: Thôn T, xã Kh, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm Ruộng.

Có mặt.

3. Anh Nguyễn Đình Tr

Sinh ngày: 12 – 9 – 1984; Nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt

Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị L

Sinh ngày: 10 – 01 – 1993; Nơi cư trú: Xóm 3, xã S, huyện S, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Có mặt.

2. Chị Hoàng Thị Hu

Sinh ngày: 10 – 10 – 1970; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Vắng mặt

3. Anh Nguyễn Hữu Đc

Sinh ngày: 12 – 9 – 1985; Nơi cư trú: Xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Nhân viên bán xăng.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16 tháng 8 năm 2016, Đào Văn Ng có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H1 – yyyy (là xe Ng mượn của bố mình, ông Đào Xuân T), chở phía sau là anh Nguyễn Đình Tr chạy ngược chiều từ Nam ra Bắc đường quốc lộ 1A. Khi đi đến Km 552 + 700 quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Đ, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh thì phần bánh xe phía

trước và phần ướm bên phải xe mô tô do Đào Văn Ng điều khiển đã đâm vào phần bánh phía trước và phần ốp nhựa bên phải xe mô tô biển kiểm soát 38X1 – xxxxx do anh Trần Hữu N điều khiển (xe anh N mượn của mẹ, bà Phan Thị D) đang chạy theo hướng từ Nam ra Bắc trên làn đường xe cơ giới phía ngoài gần làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ. Hậu quả anh Trần Hữu N chết trên đường đi cấp cứu, Đào Văn Ng và anh Nguyễn Đình Tr đều bị chấn thương, trong đó Đào Văn Ng bị thương tích 47%, hai phương tiện bị hư hỏng nặng (Sau khi vụ tai nạn xảy ra chủ hai phương tiện đã có đơn từ chối định giá tài sản, anh Nguyễn Đình Tr từ chối giám định thương tích).

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định xảy ra tại km 552 + 700, đường quốc lộ 1A, thuộc xã Đ, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh. Mặt đường nhựa bằng phẳng rộng 18m, ở giữa có dải phân cách cứng chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều có 02 làn đường dành cho xe cơ giới mỗi làn rộng 3,5m và 01 làn đường dành cho xe thô sơ rộng 2,0m. Lấy cột mốc số 552 + 700 đường quốc lộ 1A làm mốc cố định. Lấy mép lề đường bên phải đường quốc lộ 1A theo hướng từ Nam ra Bắc làm trục cố định: Đo vuông góc với trục cố định qua mốc cố định theo hướng từ Bắc vào Nam đến tâm vết máu thứ nhất là 51,6m. Vết máu thứ nhất có dạng đường tròn có đường kính 0,4m nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ. Từ tâm vết máu đến mép lề đường bên phải là 1,5m. Đo từ tâm vết máu thứ nhất theo hướng từ Nam ra Bắc đến tâm trục bánh trước xe mô tô 38H1-yyyy là 0,58m. Xe mô tô 38H1-yyyy nằm ngã nghiêng sang bên trái làn đường dành cho xe thô sơ, đầu xe quay hướng Tây – Nam, đuôi xe quay hướng Đông - Bắc, từ tâm trục bánh trước xe mô tô 38H1 – yyyy đến mép lề đường bên phải là 2,0m, từ tâm trục bánh sau xe mô tô 38H1 – yyyy đến mép lề đường bên phải là 0,7 m. Đo từ tâm trục bánh xe sau xe mô tô 38H1 – yyyy theo hướng từ Nam ra Bắc đến điểm đầu vết cày đường là 2m. Vết cày đường có dạng đường thẳng đứt quãng, có chiều hướng Đông Nam – Tây Bắc dài 3,3m, rộng 0,01m nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới ở phía ngoài. Từ điểm đầu vết cày đường đến mép lề đường bên phải là 2,67m, từ điểm cuối vết cày đường đến mép lề đường bên phải là 4,5m. Điểm cuối vết cày đường trùng với góc để chân trước bên trái xe mô tô 38X1 – xxxxx. Xe mô tô 38X1 - xxxxx nằm ngã nghiêng sang bên trái trên làn đường dành cho xe cơ giới ở phía ngoài, đầu xe quay hướng Tây – Bắc, đuôi xe quay hướng Đông - Nam. Từ tâm trục bánh sau xe mô tô 38X1 – xxxxx đến mép lề đường bên phải là 4,1m, từ tâm trục bánh trước xe mô tô 38X1 – xxxxx đến mép lề đường bên phải là 4,75m. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô 38X1 – xxxxx theo hướng từ Nam ra Bắc đến tâm vết máu thứ hai là 0,35m. Vết máu thứ hai nằm chủ yếu trên làn đường dành cho xe

cơ giới ở phía ngoài, dài 1,3m, rộng 0,5m. Từ tâm vết máu thứ hai đến mép lề đường bên phải là 5,1m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- *Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát: 38H1 – yyyy:*

Vành bánh xe phía trước cong vênh, biến dạng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới; Săm, lốp rời khỏi vị trí ban đầu; Cụm ướm nhựa phía bên phải bị mất để lộ các chi tiết bên trong; Cụm đèn pha, công tơ mét bị vỡ nát và rời khỏi vị trí ban đầu; Khung kim loại che chắn lốc máy bên phải gãy múi hàn định vị phía trước; Giá đỡ chân phía trước bên phải và cần khởi động cong vênh, biến dạng trước ra sau; Cần phanh rời khỏi vị trí ban đầu. Hệ thống an toàn kỹ thuật phương tiện không còn hiệu lực.

- *Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38X1 – xxxxx*

Vành trước móp méo biến dạng hướng từ trước ra sau, trên xuống dưới, săm lốp rời khỏi vị trí ban đầu; Chấn bụn phía trước gãy vỡ cong vênh hướng từ trước ra sau, phải sang trái; Ốp nhựa che phần khung cổ xe gãy vỡ, để lộ chi tiết bên trong; Ớm xe rời khỏi phương tiện; Mút tay phanh bên phải bị mài mòn, kích thước 1,3cm x 1,3cm; Hộp công tơ mét, cụm đèn pha bị xô lệch khỏi các khớp định vị; Dọc theo các cạnh ướm thân trái nhiều chỗ bị trầy xước kích thước: 15cm x 1cm, 6cm x 1cm, 18cm x 0,5cm; Cần phanh cong vênh biến dạng hướng từ trước ra sau; Đệm cao su bọc ngoài giá đỡ chân bên phải rời khỏi phương tiện, khung kim loại bị biến dạng và cong vênh từ trước ra sau.

Kết quả khám nghiệm tử thi và giám định: Nạn nhân Trần Hữu N bị đa chấn thương, dập vỡ ngực. Tại bản kết luận giám định số 105/PC54 ngày 30 – 8 – 2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Hữu N là do đa chấn thương

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hãng HONDA hiệu WAVES, màu trắng - đỏ - đen, biển kiểm soát 38X1 – xxxxx (đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE, màu xanh, biển kiểm soát 38H1 – yyyy (đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông).

- 01 giấy phép lái xe mô tô số AQ zzzzzz và 01 hồ sơ gốc thi giấy phép lái xe mang tên Đào Văn Ng;

- Đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 38H1-yyyy mang tên Đào Xuân T;

- Giấy phép lái xe số AS nnnnnn mang tên Trần Hữu N;

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Đào Văn Ng khai: Chập tối ngày 16 – 8 – 2016, Ng chở anh Tr đi đổ xăng ở cây xăng thuộc xã Đ, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi đổ xăng xong Ng điều khiển xe mô tô phía sau chở anh Tr đi từ cây xăng ở mép phía Đông – Bắc đường quốc lộ 1A sang mép phía Tây – Nam đường quốc lộ 1A để đi về nhà. Khi xe của Ng đi đến gần giữa đường, bánh

trước của xe cách giải phân cách khoảng 01m thì nghe tiếng “rầm”, có vật gì đó va vào phía sau đuôi xe của Ng khiến Ng ngã xuống rồi ngất đi. Tuy nhiên tại phiên tòa Ng thay đổi lời khai thừa nhận khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16 – 8 – 2016 Ng chở anh Tr đi trên đường quốc lộ 1 A theo hướng từ Bắc vào Nam, nhưng lại đi trên phần đường dành cho phương tiện đi từ Nam ra Bắc (một trong hai phần đường của đường đôi), vị trí xe đi bên trái đường theo chiều đi của xe Ng và đã va chạm với xe của anh N đang đi theo hướng từ Nam ra Bắc ở bên phải đường theo chiều đi của xe anh N. Lý do thay đổi lời khai vì ở giai đoạn điều tra Ng mới bị tai nạn xong, chấn thương sọ não chưa hồi phục nên nhớ không chính xác.

Chị Trần Thị L khai: Trước khi tai nạn xảy ra, chị L điều khiển xe mô tô đi phía sau người bị hại Trần Hữu N khoảng 10m. Lúc đó anh N đi xe mô tô có đội mũ bảo hiểm chạy với tốc độ khoảng 50 – 55 km/h đi theo hướng từ Nam ra Bắc trên phần đường dành cho phương tiện đi từ Nam ra Bắc, vị trí xe đi ở bên phải đường tính theo chiều đi của anh N. Khi đi đến gần cây xăng xã Đ thì phía trước có một xe mô tô chạy ngược chiều, trên xe có hai người, lạng lách, không đồ đèn, không xi nhan, cả hai người không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe với tốc độ nhanh và đâm vào xe anh N làm hai xe ngã xuống, anh N bị xe máy đè lên người, hai thanh niên đi ngược chiều cũng ngã xuống văng ra xa. Chị L lúc đó đánh lái tránh vụ tai nạn nên cũng bị ngã xuống nhưng xe và người không bị thiệt hại gì.

Chị Hoàng Thị Hu khai: Trước khi tai nạn xảy ra, từ sân nhà của mình ở bên mép phía Tây - Nam đường quốc lộ 1A chị Hu nhìn sang thấy một thanh niên mặc áo đen điều khiển xe mô tô chở sau một thanh niên mặc áo trắng chạy theo hướng từ Bắc vào Nam, nhưng lại đi trên phần đường dành cho phương tiện đi từ Nam ra Bắc vụt qua trước nhà chị, vị trí xe ở bên trái đường tính theo chiều đi của hai thanh niên. Sau đó chị nghe tiếng “rầm”, lát sau chị chạy ra xem thì thấy xe của hai thanh niên đó đã va chạm với xe mô tô khác đi trên đường.

Anh Nguyễn Hữu Đức khai: Là nhân viên của cây xăng xã Đ, lúc tai nạn xảy ra anh Đức đang dọn dẹp ở cây xăng. Anh Đức không chứng kiến diễn biến vụ tai nạn, nhưng xác nhận trước khi xảy ra tai nạn cả 02 người điều khiển hai xe mô tô trong vụ tai nạn không ai vào cây xăng đổ xăng.

Anh Nguyễn Đình Tr (người ngồi sau xe mô tô do Đào Văn Ng điều khiển) khai: Vào ngày 16 – 8 – 2016, tức ngày rằm tháng 7 âm lịch, sau khi ăn rằm xong vào buổi trưa đến chiều tối, Ng điều khiển xe mô tô chở anh Tr đi từ xã Kh đến một quán bán hàng không nhớ rõ tên, địa chỉ uống bia. Uống bia xong, Ng chở anh Tr đi chơi sau đó xảy ra tai nạn giao thông và anh ngất đi, được đưa đến bệnh viện điều trị. Anh không nhớ được tình tiết của vụ tai nạn như thế nào. Anh

Tr không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường dân sự đối với Đào Văn Ng.

Ông Đào Xuân T (bố đẻ của bị cáo Đào Văn Ng) trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu WAVE biển kiểm soát 38H1 – yyyy là xe của ông. Ngày 16 – 8 – 2016 ông cho Đào Văn Ng mượn xe và xảy ra tai nạn. Sau khi xảy ra tai nạn, ông đã có đơn không yêu cầu định giá thiệt hại. Ông đã được cơ quan Công an trả lại xe và ông không yêu cầu Đào Văn Ng bồi thường xe bị hư hỏng.

Bà Phan Thị D(mẹ anh N) trình bày: Xe mô tô hãng HONDA hiệu WAVES biển kiểm soát 38X1 – xxxxx là xe đứng tên đăng ký của bà, Anh N mượn đi làm và xảy ra tai nạn. Sau tai nạn bà không yêu cầu định giá xe, hiện nay bà đã được cơ quan Công an trả lại xe. Bà ủy quyền cho ông Trần Hữu Đ (chồng bà) thay mặt bà giải quyết tất cả các vấn đề trong vụ án.

Ông Trần Hữu Đ đại diện cho gia đình người bị hại yêu cầu: Đào Văn Ng bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000đ về tất cả các khoản chi phí cấp cứu người bị hại, chi phí mai táng người bị hại, tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi con người bị hại, tiền bồi thường chiếc xe máy của bà D vợ ông. Ông xác nhận gia đình ông đã được Ng đưa 50.000.000đ để bồi thường trước.

Bị cáo Đào Văn Ng và ông Hoàng Minh H1 đại diện cho bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền 120.000.000đ mà người đại diện cho gia đình người bị hại yêu cầu. Hiện nay, ngoài số tiền 50.000.000đ đưa trước cho gia đình người bị hại thì ông Đào Xuân T còn thay mặt Đào Văn Ng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh số tiền 50.000.000đ để bồi thường trước.

Tại bản cáo trạng số 30/CTr-KSĐT ngày 04 - 10 - 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử Đào Văn Ng về tội “*vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục khẳng định nội dung vụ án như Cáo trạng đã kết luận, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 202, các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2009 xử phạt Đào Văn Ng từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng các Điều 604, 605, 606, 607, 610 của Bộ luật dân sự năm 2005 công nhận sự thỏa thuận bị cáo Ng bồi thường cho gia đình người bị hại 120.000.000đ;

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Đào Văn Ng giấy phép lái xe, trả lại cho ông Đào Xuân T đăng ký xe mô tô.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo Đào Văn Ng phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Ng và ông Hoàng Minh H1 đại diện cho bị cáo Ng tranh luận thừa nhận Ng đã điều khiển xe đi trái phần đường gây tai nạn, thừa nhận Ng phạm tội như Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt, chấp nhận bồi thường số tiền gia đình người bị hại yêu cầu.

Người đại diện cho gia đình người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều nhất trí với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và đều đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tội danh: Lời khai của Ng trong quá trình điều tra được khai trong khi chưa bình phục chấn thương sọ não và không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác nên không có cơ sở chấp nhận. Lời khai của Ng tại phiên tòa thừa nhận bản thân đã điều khiển xe đi trái phần đường phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với lời khai của chị Trần Thị L, chị Hoàng Thị Hu, anh Trần Hữu Đức, phù hợp với biên bản khám nghiệm tử thi và kết luận giám định nguyên nhân chết của anh N đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 16 – 8 – 2016, tại KM 552 +700 đường quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Đ, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh, Đào Văn Ng có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H1 – yyyz chở phía sau là anh Nguyễn Đình Tr đi từ Bắc vào Nam nhưng lại đi trên phần đường giành cho phương tiện giao thông đi từ Nam ra Bắc của đường Quốc Lộ 1A và đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 38X1 – xxxxx do anh Trần Hữu N điều khiển đang đi theo hướng từ Nam ra Bắc. Hậu quả làm anh Trần Hữu N chết trên đường đi cấp cứu, còn Đào Văn Ng và anh Nguyễn Đình Tr bị chấn thương, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường của Đào Văn Ng vi phạm quy định của Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả của hành vi vi phạm đã gây tai nạn làm chết một người, bị thương 1 người và hư hỏng xe máy của nạn nhân. Do đó, hành vi nêu trên của Đào Văn Ng đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, quyết định truy tố của Viện kiểm sát hoàn toàn chính xác.

Mặc dù Ng và anh Tr trình bày buổi trưa Ng có ăn rằm uống rượu, sau đó tiếp tục uống bia tại quán. Nhưng thời điểm tai nạn xảy ra Ng được đưa đi cấp

cứu, Cơ quan điều tra không đo được nồng độ cồn nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự của Ng theo khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[2]. Về hình phạt: Lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về Ng và là lỗi nặng (so với các lỗi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ khác), hậu quả xảy ra là nghiêm trọng, do đó cần xử phạt Ng nghiêm minh, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên giảm nhẹ một phần hình phạt cho Ng vì Ng được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, p Khoản 1 và ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 của Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, do sau khi xảy ra tai nạn Ng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường trước cho gia đình người bị hại 100.000.000đ, bản thân Ng cũng bị thương nặng chưa bình phục, hoàn cảnh gia đình Ng có nhiều khó khăn, bố Ng (ông Đào Xuân T) là thương binh hạng 4/4 và gia đình người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Ng. Nhân thân của Ng tốt. Vì vậy các lẽ đó, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Ng từ 12 đến 15 tháng tù là phù hợp.

[3]. Về dân sự: Sự thỏa thuận giữa Ng và gia đình người bị hại về việc Ng bồi thường cho gia đình người bị hại 120.000.000đ là tự nguyện, phù hợp với các Điều 604, 605, 606, 610 của Bộ luật dân sự năm 2005, cho nên được công nhận. Hiện nay Ng đã đưa cho gia đình người bị hại 50.000.000đ và ông Đào Xuân T (bố Ng) đã thay mặt Ng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh 50.000.000đ để bồi thường trước, cho nên còn 20.000.000đ Ng phải bồi thường tiếp. Số tiền 50.000.000đ mà Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để bồi thường trước thì gia đình người bị hại liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để nhận.

Anh Nguyễn Đình Tr, ông Đào Xuân T không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với Ng, miễn xét.

[4]. Về vật chứng: Hai xe mô tô liên quan đến tai nạn đã được Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu, miễn xét. Vật chứng còn lại gồm giấy phép lái xe mang tên Đào Văn Ng và đăng ký xe mô tô mang tên Đào Xuân T căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 trả lại cho người được cấp. Giấy phép lái xe của anh Trần Hữu N nay anh N đã chết không cần thiết phải trả lại, tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5]. Về án phí: Bị cáo Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a

Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

[6]. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự, Đào Văn Ng, ông Trần Hữu Đ, bà Phan Thị D, ông Đào Xuân T có mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Đình Tr vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn Ng phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 202, các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đào Văn Ng 12 (Mười hai tháng) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Về dân sự: Áp dụng Điều 604, 605, 606, 607, 610 của Bộ luật dân sự năm 2005 công nhận sự thỏa thuận bị cáo Đào Văn Ng bồi thường cho gia đình người bị hại (do ông Trần Hữu Đ đại diện) số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), nhưng được khấu trừ 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà Đào Văn Ng đã đưa cho gia đình người bị hại và 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) mà ông Đào Xuân T đã thay mặt Đào Văn Ng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0004089 ngày 28 – 9 – 2017 để bồi thường trước, còn 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) Đào Văn Ng phải bồi thường tiếp. Gia đình người bị hại liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để nhận số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) mà ông Đào Xuân T đã thay mặt Đào Văn Ng nộp để bồi thường trước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Đào Văn Ng giấy phép lái xe số AQ zzzzzz do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 04 – 4 – 2011 và hồ sơ gốc thi giấy phép lái xe mang

tên Đào Văn Ng, trả lại cho ông Đào Xuân T giấy đăng ký mô tô biển kiểm soát số 38H1-yyyy (Các vật chứng này có trong hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23, Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo Đào Văn Ng phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đào Văn Ng, ông Trần Hữu Đ, bà Phan Thị D, ông Đào Xuân T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Đình Tr được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo (Ng);
- Đại diện gia đình người bị hại (ông Đ)
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (bà D, ông T, anh Tr);
- VKSND huyện A (2 bản);
- Chi cục THA DS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

Hoàng Ngọc Tùng